

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày 27 - 12 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VINH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. **Bà Hà Thị Phương Nga** – Nguyên Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Khánh Vĩnh.

2. **Ông Phan Đình Trọng** – Nguyên Phó Bí thư Huyện đoàn Khánh Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Trương Ngọc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Hà C, sinh ngày 13/7/2002 tại tỉnh Khánh Hòa

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn GL, xã GL, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: T-Rin; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Là P (đã chết) và bà Cà T; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/11/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Cháu Cà X, sinh ngày 03/12/2009.

Địa chỉ: Thôn GL, xã GL, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Cháu X có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Y Tr, sinh năm 1989 và bà Cà H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn GL, xã GL, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Tr, bà H mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại Cà X: Ông Thiều H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh

Khánh Hòa.

Ông H có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Cà T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn GL, xã GL, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Bà T có mặt tại phiên tòa.

- Ông Y Tr, sinh năm 1989 và bà Cà H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn GL, xã GL, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Tr, bà H có mặt tại phiên tòa.

- Cháu Cà Anh K, sinh ngày 21/11/2023

Địa chỉ: Thôn GL, xã GL, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện hợp pháp của cháu Cà Anh K: Cháu Cà X, sinh ngày 03/12/2009 và ông Y Tr, sinh năm 1989 và bà Cà H, sinh năm 1994

Ông Tr, bà H, Cà X có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau một thời gian làm quen, nói chuyện với nhau, đến khoảng tháng 8 năm 2022, Hà C, sinh ngày 13/7/2002 và Cà X, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2009 cùng trú thôn GL, xã GL, huyện K đã nảy sinh tình cảm yêu đương. Đến tháng 01 năm 2023, được hai bên gia đình đồng ý, Hà C chuyển về sống chung như vợ chồng với Cà X tại nhà của ông Y Tr và bà Cà H là bố mẹ của Cà X ở cùng thôn GL. Thời điểm này, Hà C và Cà X bắt đầu quan hệ tình dục với nhau (cả hai không nhớ cụ thể ngày bắt đầu quan hệ). Việc quan hệ tình dục diễn ra nhiều lần do Hà C và Cà X tự nguyện thực hiện tại phòng ngủ của Cà X. Trong các lần quan hệ, Hà C và Cà X đều cởi hết quần áo ra, Cà X nằm ngửa phía dưới, Hà C nằm úp trên người Cà X và thực hiện quan hệ tình dục, mỗi lần quan hệ khoảng 10 phút. Đến tháng 3 năm 2023, Cà X phát hiện mình có thai (thời điểm này Cà X khoảng 13 tuổi 03 tháng). Sau khi biết mình mang thai Cà X đã báo gia đình và được Hà C hỗ trợ chăm sóc thai kỳ, đến ngày 21/11/2023, tại Trung tâm y tế huyện Khánh Vĩnh, Cà X đã sinh 01 cháu trai. Sau đó cháu được đặt tên là Cà Anh K.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, UBND xã Giang Ly tiếp nhận giải quyết hồ sơ liên thông thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi do Cà X nộp. Quá trình kiểm tra thông tin trên giấy khai sinh của con do Cà X nộp, cán bộ xã phát hiện có dấu hiệu tội phạm hình sự “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” nên đã chuyển vụ việc đến Công an xã Giang Ly tiếp nhận xử lý. Công an xã Giang Ly tiến hành xác minh ban đầu rồi chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh để giải quyết theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh tiến hành thu mẫu máu của Cà X, Hà C, Cà Anh K để trưng cầu Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định AND xác định quan hệ huyết thống (cha-mẹ-con) theo Quyết định trưng cầu giám định số 187/QĐ-ĐTTH ngày 07 tháng 6 năm 2024.

Tại bản Kết luận giám định số 3557/2024/KL-KTHS ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“Cà Xuyneh và Hà Anh K có mối quan hệ huyết thống mẹ – con; Hà C và Cà Anh K có mối quan hệ huyết thống cha – con.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 463/2024/KLTDTE-PYKH ngày 27 tháng 9 năm 2024 đối với Cà X của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận:

“Tình trạng màng trinh: Giãn rộng bờ tự do có nhiều vết rách cũ 1 giờ - 6 giờ - 7 giờ - 9 giờ.

Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế không quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong xâm hại tình dục nên không xác định tỷ lệ phần trăm”.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSKV ngày 19/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Hà C về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hà C về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Chi mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về bồi thường dân sự: Bị hại và đại diện hợp pháp xác nhận trong quá trình sống chung và sau khi bị hại sinh con, bị cáo luôn có trách nhiệm đi làm kiếm tiền về phụ chăm sóc nay không yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo Hà C thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Hà C khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại ông Thiều H trình bày tranh luận: Bị hại cháu Cà X là người đồng bào dân tộc thiểu số, thời điểm bị hành vi phạm tội xâm phạm, bị hại còn là trẻ em, năng lực nhận thức, năng lực hành vi chưa đầy đủ nên ảnh hưởng đến sự phát triển về thể chất, tinh thần về sau nên cần được quan tâm bảo vệ. Do đó, với cương vị người trợ giúp pháp lý, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại, ông hoàn toàn thống nhất với những lập luận và đề xuất trong bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Tuy nhiên, bị cáo cũng là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Mặt khác trong vụ án này, hành vi phạm tội của bị cáo không xuất phát từ hành động đe dọa, dụ dỗ, cưỡng bức mà từ tình cảm yêu đương giữa hai bên rồi chuyển về sống chung như vợ chồng, sau đó quan hệ tình dục và sinh con. Đến nay vẫn có ý thức trách nhiệm cùng Cà X chăm sóc nuôi dạy con. Do

đó, thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để có cơ hội đoàn tụ gia đình nuôi dạy con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Hà C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hà C đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, phần tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

[2.1] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đã trực tiếp xâm phạm thân thể, xâm hại tình dục trẻ em, là một trong các quyền được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội; ảnh hưởng xấu đến đạo đức, thuần phong mỹ tục; đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về tâm, sinh lý của người khác. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã lợi dụng sự thiếu hiểu biết, chưa nhận thức được hậu quả khi quan hệ tình dục sớm của bị hại để thực hiện hành vi quan hệ tình dục với bị hại. Mặc dù bị cáo phạm tội xuất từ quan hệ yêu đương nhưng lẽ ra khi làm quen, nói chuyện, tạo mối quan hệ, bị cáo phải tìm hiểu về nhân thân, tuổi của bị hại và có những hành xử chừng mực để tránh những hệ lụy không mong muốn xảy ra. Bị cáo phải nhận thức được hậu quả của việc giao cấu với bị hại sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, sự phát triển về thể chất, tinh thần, tâm sinh lý của trẻ em được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo lại không quan tâm mà ngang nhiên chung sống với bị hại như vợ chồng. HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung trước tình trạng xâm hại tình dục trẻ em đang có

xu hướng tăng trong thời gian qua, mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Từ những nhận định trên cho thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh truy tố đối với bị cáo Hà C về tội danh “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” là đúng người, đúng tội.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức về pháp luật, nhất là nhận thức về giới có phần hạn chế. Hành vi phạm tội xuất phát từ tình cảm yêu đương giữa hai bên, sau khi bị hại mang thai, sinh con, bị cáo luôn thể hiện trách nhiệm chăm lo cho bị hại và con chung. Bị hại xác nhận hàng tháng bị cáo đều có trách nhiệm đi làm về phụ nuôi con, từ khi cả hai sống chung, sinh con cho đến nay, hàng tháng bị cáo đều đưa cho bị hại số tiền từ 05 đến 06 triệu đồng. Bên cạnh đó, người đại diện hợp pháp của bị hại có phần lỗi trong việc giám sát, giáo dục con, khi biết con chưa đủ tuổi trưởng thành phát sinh quan hệ tình cảm yêu đương với bị cáo đã không ngăn cản, khuyên can mà còn cho phép cả hai sống chung cùng nhau như vợ chồng dẫn tới quan hệ tình dục, mang thai sinh con. Do đó, đối với bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Từ những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX quyết định áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự khi lượng hình, quyết định hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về bồi thường dân sự: Bị hại và đại diện hợp pháp không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo Hà C là đối tượng thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Hà C.

Xử phạt bị cáo **Hà C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về án phí: Bị cáo Hà C được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA
hình sự Công an huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại, đại diện hợp pháp bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu Hiền